

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC GIANG
TỈNH BẮC GIANG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **94/2018/HS-ST**.

Ngày: 31/7/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC GIANG

- *Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Trần Kiên.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Hải Huyền;

Bà Nguyễn Thị Huệ.

- *Thư ký phiên toà:* Bà Trần Thị Mỹ Hạnh – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Bắc Giang.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang* tham gia phiên toà: Ông Phạm Hữu Cường – Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Bắc Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 88/2018/TLST-HS, ngày 27 tháng 6 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 103/2018/QĐXXST-HS ngày 17/7/2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn C** (tên gọi khác: Nguyễn Văn C), sinh năm 1970, tại Bắc Giang; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn A, xã S, thành phố B, tỉnh B; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 6/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn T, sinh năm 1940 (đã chết) và bà Vương Thị L, sinh năm 1943 (đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án: Tại bản án số 126/HSST ngày 04/6/1997, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt 12 năm tù về tội “Cướp tài sản của công dân”; Tại bản án số 47/2007/HSST ngày 18/5/2007, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tại bản án số 126/2008/HSST ngày 26/8/2008 Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tại bản án số 164/2011/HSST ngày 04/8/2011, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tại bản án số 108/2014/HSST ngày 28/5/2014, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; tiền sự: Không có; nhân thân: Tại bản án số 50/1992/HSST ngày 16/10/1992 Tòa án nhân dân thị xã Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang (nay là thành phố Bắc Giang) xử phạt 10

tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”. Tại bản án số 109/1995/HSST ngày 08/11/1995 Tòa án nhân dân thị xã Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang (nay là thành phố Bắc Giang) xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 02/4/2018 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Bắc Giang (có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại:

1. Ông Vũ Hồng H, sinh năm 1954 (vắng mặt tại phiên tòa).

2. Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1959 (vắng mặt tại phiên tòa).

Nơi cư trú: Thôn M, xã S, thành phố B, tỉnh B.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Bà Đào Thị H, sinh năm 1956 (vắng mặt tại phiên tòa)

Nơi cư trú: Số 223, Đường N, Phường T, thành phố B, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 01/4/2018, Trần Văn C đi bộ một mình lang thang trên đường Hoàng Hoa Thám, thành phố Bắc Giang, mục đích xem ai có sơ hở thì trộm cắp tài sản. Khi đi đến Công ty trách nhiệm hữu hạn Minh Trung ở thôn Mai Cao, xã Song Mai, thành phố Bắc Giang, Cường nhìn thấy cổng sắt của Công ty đã khóa, bên trong không có ai nên Trần Văn C chui qua khe hở hàng rào cây xanh vào bên trong. Cường đi qua sân vườn đến khu nhà riêng của ông Vũ Hồng H (nhà ông Hà nằm trong khuôn viên của Công ty trách nhiệm hữu hạn Minh Trung). Cường đi ra phía sau khu nhà thì thấy có để 01 chiếc máy bơm nước lắp ống dẫn nước lên tầng 2 của ngôi nhà. Cường dùng tay vặn rời ống nước ra khỏi chiếc máy bơm rồi trộm cắp chiếc máy bơm mang ra để ở đầu hồi của ngôi nhà. Sau đó, Cường tiếp tục quay lại tìm kiếm tài sản và trộm cắp được 01 chiếc xoong nhôm đúc, loại 30; 01 chiếc xoong nhôm đúc, loại 20; 01 chiếc cối nhôm đúc bị gãy khuyết một tai cầm; 01 chiếc mâm bằng nhôm và một chiếc thau nhôm. Cường để toàn bộ tài sản trộm cắp được vào chiếc thau rồi bê ra ngoài mang về nhà cất giấu.

Đến khoảng 06 giờ 30 phút cùng ngày 01/4/2018, Cường mang theo chiếc máy bơm nước, 02 chiếc xoong và 01 chiếc cối trộm cắp được đi taxi đến cửa hàng thu mua sắt vụn của bà Đào Thị H bán được số tiền 230.000 đồng. Số tiền có được, Cường khai trả tiền thuê xe taxi hết 60.000 đồng, mua ma túy sử dụng hết 100.000 đồng, còn lại số tiền 70.000 đồng Cường đã chi tiêu cá nhân hết.

Sau khi phát hiện bị trộm cắp tài sản, ông Vũ Hồng H đã trình báo Công an thành phố Bắc Giang. Ngày 02/4/2018, Cơ quan điều tra xác định lại hiện trường vụ án và thu giữ hình ảnh dữ liệu camera tại gia đình ông Vũ Hồng H trong đó có hình ảnh Trần Văn C trộm cắp tài sản như đã nêu trên.

Ngày 02/4/2018, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Văn C, thu giữ 01 mâm nhôm kim loại màu trắng, đường kính 53cm và 01 thau kim loại, màu trắng, đường kính 51cm đều đã qua sử dụng.

Ngày 02/4/2018, bà Đào Thị H giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 chiếc máy bơm nước sơn màu xanh, ký hiệu JET-100; H.MAX-47.MIN-1_29; Q.MAX.42M3/H-13kg; 220V-0,75A-5.2A.50HZ sản xuất tại Công ty trách nhiệm hữu hạn Bảo Long, Lạng Sơn, Việt Nam. Đối với 01 chiếc xoong nhôm đúc loại 30 đã qua sử dụng, 01 chiếc xoong nhôm đúc loại 20, 01 chiếc cối nhôm đúc loại đường kính 20cm, bà Hạnh khai đã bán cho người không quen biết nên Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 20/KL-HĐĐG ngày 03/4/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Bắc Giang kết luận:

- 01 chiếc máy bơm nước sơn màu xanh, ký hiệu JET-100; H.MAX-47.MIN-1_29; Q.MAX.42M3/H-13kg; 220V-0,75A-5.2A.50HZ sản xuất tại Công ty trách nhiệm hữu hạn Bảo Long, Lạng Sơn, Việt Nam, máy cũ đã qua sử dụng có giá trị là 400.000 đồng.

- 01 chiếc xoong nhôm đúc loại 30, đã qua sử dụng có giá trị là 100.000 đồng.

- 01 chiếc xoong nhôm đúc loại 20, đã qua sử dụng có giá trị là 70.000 đồng.

- 01 chiếc cối bằng nhôm đúc loại có hai tai cầm đường kính 20cm, đã qua sử dụng có giá trị là 30.000 đồng.

- 01 chiếc thau nhôm đường kính miệng 51cm, đã qua sử dụng có giá trị là 50.000 đồng.

- 01 chiếc mâm nhôm đường kính 53cm, đã qua sử dụng có giá trị là 20.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản là 670.000 đồng (sáu trăm bảy mươi nghìn đồng).

Tại Bản Cáo trạng số 103/CT-VKS ngày 26/6/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố - tỉnh Bắc Giang truy tố Trần Văn C về tội: “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa:

Bị cáo Trần Văn C khai nhận toàn bộ hành vi như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 01/4/2018, bị cáo đi bộ một mình lang thang trên đường Hoàng Hoa Thám, thành phố Bắc Giang, mục đích xem ai có sơ hở thì trộm cắp tài sản. Khi đi đến Công ty trách nhiệm hữu hạn Minh Trung ở thôn Mai Cao, xã Song Mai, thành phố Bắc Giang, bị cáo thấy cổng sắt của Công ty đã khóa bị cáo chui qua khe hở hàng rào cây xanh vào bên trong. Bị cáo đi ra phía sau khu nhà và tháo dỡ lấy đi 01 chiếc máy bơm nước; 02 chiếc xoong nhôm đúc; 01 chiếc cối nhôm; 01 chiếc mâm bằng nhôm và một chiếc thau nhôm. Buổi sáng cùng ngày bị cáo mang theo chiếc máy bơm nước, 02 chiếc xoong và 01 chiếc cối trộm cắp được đi taxi đến cửa hàng thu mua sắt vụn của bà Đào Thị H bán được số tiền

230.000 đồng. Số tiền có được, bị cáo trả tiền thuê xe taxi hết 60.000 đồng, mua ma túy sử dụng hết 100.000 đồng, còn lại số tiền 70.000 đồng bị cáo đã chi tiêu cá nhân hết. Nay, bị cáo thấy là đã vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

- Bị hại là ông Vũ Hồng H và bà Nguyễn Thị D xác định:

Buổi sáng ngày 01/4/2018, ông bà phát hiện bị mất 01 chiếc máy bơm nước; 01 chiếc xoong nhôm đúc, loại 30; 01 chiếc xoong nhôm đúc, loại 20; 01 chiếc cối nhôm đúc bị gãy khuyết một tai cầm; 01 chiếc mâm bằng nhôm và một chiếc thau nhôm. Ngày 23/4/2018, Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông bà 01 chiếc máy bơm, 01 chiếc mâm và 01 chiếc thau nêu trên. Còn 01 chiếc xoong nhôm đúc loại 30, 01 chiếc xoong nhôm đúc loại 20, 01 chiếc cối nhôm đúc, ông bà chưa nhận lại. Tuy nhiên, ông bà không yêu cầu bồi thường dân sự.

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đào Thị H xác định: Bà làm nghề kinh doanh thu mua phế liệu tại nhà. Buổi sáng ngày 01/4/2018 bà có mua của một người đàn ông sau này bà biết đó là bị cáo Trần Căn Cường các tài sản là: 01 máy bơm nước, 01 xoong nhôm loại 30, 01 xoong nhôm loại 20 và 01 cối nhôm. Tổng cộng số tiền là 230.000 đồng. Trong số những tài sản này bà đã bán phế liệu 01 xoong nhôm loại 30, 01 xoong nhôm loại 20 và 01 cối nhôm. Khi mua tài sản của bị cáo, bà không biết là do bị cáo trộm cắp bà có. Nay bà không có ý kiến và đề nghị gì.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên toà sau khi phân tích tính chất, nội dung hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo vẫn giữ nguyên về tội danh, đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn C (tên gọi khác: Nguyễn Văn C) phạm tội: “Trộm cắp tài sản” .

2. Về áp dụng điều luật và mức hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 14 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 02/4/2018).

Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Phản tranh luận:

- Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo thấy là sai trái, là vi phạm pháp luật, đề nghị được giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Căn cứ các chứng cứ tài liệu được thẩm tra, kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bắc Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ

tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về tội danh:

Sau khi xem xét lời khai của bị cáo, bị hại, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng có trong hồ sơ cũng như tại phiên toà, cũng như tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy:

Khoảng 01 giờ ngày 01/4/2018, tại khu nhà ở của ông Vũ Hồng H nằm trong khuôn viên Công ty trách nhiệm hữu hạn Minh Trung ở thôn Mai Cao, xã Song Mai, thành phố Bắc Giang, Trần Văn C đã có hành vi trộm cắp tài sản của ông Vũ Hồng H, bao gồm: 01 chiếc máy bơm nước sơn màu xanh, ký hiệu JET-100; H.MAX-47.MIN-1_29; Q.MAX.42M3/H-13kg; 220V-0,75A-5.2A.50HZ có giá trị 400.000 đồng; 01 chiếc xoong nhôm đúc loại 30 có giá trị 100.000 đồng; 01 chiếc xoong nhôm đúc loại 20 có giá trị 70.000 đồng; 01 chiếc cối bằng nhôm đúc đường kính 20cm loại có hai tai cầm có giá trị 30.000 đồng; 01 chiếc thau nhôm đường kính miệng 51cm có giá trị 50.000 đồng và 01 chiếc mâm nhôm đường kính 53cm có giá trị 20.000 đồng. Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 670.000 đồng. Bản thân Trần Văn C có tiền án về tội trộm cắp tài sản.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của người khác.

Bị cáo có năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Trần Văn C (tên gọi khác: Nguyễn Văn C) phạm tội: “Trộm cắp tài sản”, theo Điều 173 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng định khung hình phạt. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tại khung hình phạt theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, quy định: “1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a)...

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm”.

Do đó, Cáo trạng số 103/CT-VKS ngày 26/6/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang - tỉnh Bắc Giang truy tố đối với Trần Văn C (tên gọi khác: Nguyễn Văn C) là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét đề nghị của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử thấy là có căn cứ, mức hình phạt là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử cần xem xét đến các tình tiết như sau:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan Điều tra, cũng như tại phiên toà, bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ để áp dụng cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân không tốt, đã có tiền án. Nên cần bắt bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian, để giáo dục bị cáo, theo Điều 38 Bộ luật hình sự.

[4]. Về hình phạt bổ sung:

Qua tài liệu xác minh và lý lịch của bị cáo thì thấy: Bị cáo không có việc làm ổn định, không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Đối với người đàn ông mà bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể, nên cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra, xác minh, Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về trách nhiệm dân sự:

Tài sản bị cáo trộm cắp đã thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại không có yêu cầu gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Đối với Đào Thị H có hành vi mua tài sản, nhưng bà không biết đó là tài sản do phạm tội mà có nên không vi phạm pháp luật, Hội đồng xét xử thấy là có căn cứ.

[8]. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[9]. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, để Hội đồng xét xử tuyên quyền kháng cáo.

[10]. Cần tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án theo Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn C (tên gọi khác: Nguyễn Văn C) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Trần Văn C (tên gọi khác: Nguyễn Văn C) **01** (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 02/4/2018).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Trần Văn C (tên gọi khác: Nguyễn Văn C) phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự

Báo cho bị cáo có mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tp Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Công an tp Bắc Giang;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS TP Bắc Giang;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà
(đã ký)
Nguyễn Trần Kiên

